

PHƯƠNG ÁN

Cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp

(Kèm theo Quyết định số 498/QĐ-TTg
ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

I. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Thủ tục Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam (mã TTHC: 1.001910)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp tại điểm đ khoản 2 Điều 21; điểm đ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ.

Trong trường hợp cần thiết, Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với cơ quan có liên quan để xác minh thông tin về Phiếu lý lịch tư pháp.

Lý do: Để đáp ứng yêu cầu đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 21; điểm đ khoản 3 Điều 21 Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ.

- Lộ trình thực hiện: Sau khi Luật Khoa học và Công nghệ (sửa đổi) được Quốc hội thông qua.

2. Thủ tục Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài (mã TTHC: 1.002170)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp tại các điểm c khoản 1 Điều 7 Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ.

Trong trường hợp cần thiết, Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với cơ quan có liên quan để xác minh thông tin về Phiếu lý lịch tư pháp.

Lý do: Để đáp ứng yêu cầu đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi quy định tại điểm c khoản 1 Điều 7 Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ.

- Lộ trình thực hiện: Sau khi Luật Khoa học và Công nghệ (sửa đổi) được Quốc hội thông qua.

3. Thủ tục Cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam (mã TTHC: 1.002052)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp tại điểm đ khoản 2 Điều 21; điểm đ khoản 3 Điều 21 Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ.

Trong trường hợp cần thiết, Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với cơ quan có liên quan để xác minh thông tin về Phiếu lý lịch tư pháp.

Lý do: Để đáp ứng yêu cầu đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 21; điểm đ khoản 3 Điều 21 Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ.

- Lộ trình thực hiện: Sau khi Luật Khoa học và Công nghệ (sửa đổi) được Quốc hội thông qua.

II. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC NGOẠI GIAO

1. Thủ tục đăng ký việc nhận nuôi con nuôi giữa người nhận con nuôi là công dân Việt Nam tạm trú ở nước ngoài với trẻ em được nhận nuôi là công dân Việt Nam tạm trú ở nước ngoài (Mã số 1.000808)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bổ sung quy định cho cá nhân nộp Phiếu lý lịch tư pháp điện tử.

Lý do: Để đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến cũng như đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 26 và Điều 27 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

2. Thủ tục xin trở lại quốc tịch Việt Nam tại cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài (Mã TTHC: 2.000785)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bổ sung quy định cho cá nhân được nộp Phiếu lý lịch tư pháp điện tử. Đồng thời, bỏ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 24 Luật Quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp phải là phiếu được cấp không quá 90 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ.

Lý do:

- Luật Quốc tịch Việt Nam và văn bản hướng dẫn thi hành luật chưa quy định về việc cho cá nhân nộp Phiếu lý lịch tư pháp điện tử.

- Pháp luật về lý lịch tư pháp không quy định về thời hạn có giá trị của Phiếu lý lịch tư pháp.

Vì vậy, để đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến cũng như đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện thủ tục hành chính đề nghị thực hiện nội dung đơn giản hóa như đã nêu trên.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm d khoản 1 Điều 24 Luật Quốc tịch Việt Nam.

- Bổ sung quy định cho cá nhân được nộp Phiếu lý lịch tư pháp điện tử tại Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025- 2026.

III. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA, CẢI CÁCH QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC NỘI VỤ

1. Thủ tục thi tuyển công chức (mã TTHC: 1.005384)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bỏ yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp từ phía cá nhân, thay bằng biện pháp cơ quan tuyển dụng chủ động yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Luật Lý lịch tư pháp ngày 17 tháng 6 năm 2009 (đã được sửa đổi, bổ sung).

Lý do: Tạo thuận lợi, giảm thời gian và chi phí xã hội và thực hiện quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của cơ quan nhà nước.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 16 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; bổ sung quy định cơ quan tuyển dụng yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024 - 2025.

2. Thủ tục xét tuyển công chức (mã TTHC: 2.002156)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bỏ yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp từ phía cá nhân, thay bằng biện pháp cơ quan tuyển dụng chủ động yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Luật Lý lịch tư pháp ngày 17 tháng 6 năm 2009 (đã được sửa đổi, bổ sung).

Lý do: Tạo thuận lợi, giảm thời gian và chi phí xã hội và thực hiện quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của cơ quan nhà nước.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 16 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; bổ sung quy định cơ quan tuyển dụng yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024 - 2025.

IV. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA, CẢI CÁCH QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

1. Thủ tục Cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y) – Mã TTHC: 2.001064

a) Nội dung đơn giản hóa

Bãi bỏ thành phần hồ sơ đối với “Lý lịch tư pháp được cơ quan có thẩm quyền xác nhận (đối với người nước ngoài)” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 109 Luật Thú y, theo đó thay thế bằng “Giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về lao động của Việt Nam cấp theo quy định của pháp luật về lao động”.

Trường hợp không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định tại Điều 154 Bộ Luật Lao động 2019, cá nhân không phải nộp “Phiếu lý lịch tư pháp” hay “Giấy phép lao động”.

Lý do: Trước khi xin cấp “Chứng chỉ hành nghề thú y” theo quy định tại Luật Thú y, người nước ngoài phải thực hiện thủ tục xin “Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam” theo quy định tại Bộ Luật lao động và Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ định quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam. Để thực hiện thủ tục này, người nước ngoài phải đáp ứng điều kiện: không phải là người đang trong thời gian chấp hành hình phạt hoặc chưa được xóa án tích hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nước ngoài hoặc pháp luật Việt Nam (căn cứ điểm c khoản 1 Điều 51 Bộ luật lao động). Theo đó, đã được cụ thể hoá bằng thành phần hồ sơ phải nộp gồm “Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản xác nhận người lao động nước ngoài không phải là người đang trong thời gian chấp hành hình phạt hoặc chưa được xóa án tích hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự” (căn cứ khoản 3 Điều 9 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP).

Như vậy, khi được cơ quan có thẩm quyền cấp “Giấy phép lao động” đồng nghĩa với việc đã xác minh được người nước ngoài đó đã đáp ứng các yêu cầu điều kiện của pháp luật (xác minh được cá nhân không thuộc trường hợp liên quan đến hình phạt, án tích, ...). Do đó, việc thay thế “Phiếu lý lịch tư pháp” bằng “Giấy phép lao động” là hoàn toàn phù hợp, đồng bộ với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; không vướng mắc trong quá trình giải quyết Thủ tục; đồng thời đáp ứng quy định tại Điều 111 Luật Thú y.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 109 Luật Thú y, theo đó bãi bỏ thành phần hồ sơ đối với “Lý lịch tư pháp được cơ quan có thẩm quyền xác nhận (đối với người nước ngoài)” và bổ sung thành phần hồ sơ về “Giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về lao động của Việt Nam cấp theo quy định của pháp luật về lao động”.

- Lộ trình thực hiện: 2026 - 2027.

2. Thủ tục Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền của Cục Thú y (gồm: Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y) - Mã số 1.004756

a) Nội dung đơn giản hóa

Bãi bỏ thành phần hồ sơ đối với “Lý lịch tư pháp được cơ quan có thẩm quyền xác nhận (đối với người nước ngoài)” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 109 Luật Thú y; theo đó thay thế bằng “Giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về lao động của Việt Nam cấp theo quy định của pháp luật về lao động”.

Lý do: Trước khi xin cấp “Chứng chỉ hành nghề thú y” theo quy định tại Luật Thú y, người nước ngoài phải thực hiện thủ tục xin “Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam” theo quy định tại Bộ Luật lao động và Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ định quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam. Để thực hiện thủ tục này, người nước ngoài phải đáp ứng điều kiện: không phải là người đang trong thời gian chấp hành hình phạt hoặc chưa được xóa án tích hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nước ngoài hoặc pháp luật Việt Nam (căn cứ điểm c khoản 1 Điều 51 Bộ luật lao động). Theo đó, điều kiện này đã được cụ thể bằng thành phần hồ sơ phải nộp gồm “Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản xác nhận người lao động nước ngoài không phải là người đang trong

thời gian chấp hành hình phạt hoặc chưa được xoá án tích hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự” (khoản 3 Điều 9 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP).

Như vậy, khi được cơ quan có thẩm quyền cấp “Giấy phép lao động” đồng nghĩa với việc đã xác minh được người nước ngoài đó đã đáp ứng các yêu cầu điều kiện của pháp luật (xác minh được cá nhân đó không thuộc trường hợp liên quan đến hình phạt, án tích, ...). Do đó, việc thay thế “Phiếu lý lịch tư pháp” bằng “Giấy phép lao động” là phù hợp, đồng bộ với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; không vướng mắc trong quá trình giải quyết thủ tục; đồng thời đáp ứng quy định tại Điều 111 Luật Thú y.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 109 Luật Thú y, theo đó bãi bỏ thành phần hồ sơ đối với “lý lịch tư pháp được cơ quan có thẩm quyền xác nhận (đối với người nước ngoài)” và bổ sung thành phần hồ sơ về “Giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về lao động của Việt Nam cấp theo quy định của pháp luật về lao động”.

- Lộ trình thực hiện: Lộ trình thực hiện: 2026 - 2027.

V. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA, CẢI CÁCH QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

A. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Thủ tục Cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ xếp hạng tín nhiệm (mã TTHC: 3.000029)

- Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Kiến nghị thực thi

+ Sửa đổi Điều 15, Điều 22, Điều 23 Nghị định số 88/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về dịch vụ xếp hạng tín nhiệm.

+ Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

B. LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN

1. Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty đầu tư chứng khoán do thay đổi tên công ty, người đại diện theo pháp luật, thay đổi công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, ngân hàng lưu ký, giám sát, thay đổi thời gian hoạt động, thay đổi trụ sở công ty (mã TTHC: 1.009519)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 264 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

2. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng đại diện công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán nước ngoài tại Việt Nam (mã TTHC: 1.009808)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 178 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

3. Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (mã TTHC: 1.009819)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 182 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

4. Thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, vốn cấp cho chi nhánh, giám đốc chi nhánh, trưởng văn phòng đại diện công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán nước ngoài tại Việt Nam (mã TTHC: 1.009820)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 183 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

5. Cấp Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (mã TTHC: 1.009806)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 176 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

6. Thành lập chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện trong nước của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (mã TTHC: 1.009530)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 193 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

7. Chấp thuận tổ chức lại công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (mã TTHC: 1.009537)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 207 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

8. Cấp lại chứng chỉ hành nghề chứng khoán (mã TTHC: 1.009544)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 214 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

9. Thay đổi tên, địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch, giám đốc chi nhánh của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (mã TTHC: 1.009534)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 197 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

10. Cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán (mã TTHC: 1.009543)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 213 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

11. Đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ đóng, quỹ mở lần đầu ra công chúng (mã TTHC: 1.009500)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 234 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

12. Đăng ký chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của công ty đầu tư chứng khoán đại chúng (mã TTHC: 1.009512)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 258 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

13. Đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ đầu tư bất động sản lần đầu ra công chúng (mã TTHC: 1.009507)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 234 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

14. Đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ hoán đổi danh mục lần đầu ra công chúng (mã TTHC: 1.009877)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và

xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 253 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

15. Cấp Giấy phép thành lập và hoạt động công ty đầu tư chứng khoán đại chúng (mã TTHC: 1.009515)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 260 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

16. Cấp Giấy phép thành lập và hoạt động công ty đầu tư chứng khoán riêng lẻ (mã TTHC: 1.009517)

a) Nội dung đơn giản hóa

Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 261 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

VI. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA, CẢI CÁCH QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC TƯ PHÁP

1. Thủ tục Bổ nhiệm công chứng viên (mã TTHC: 1.000100)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người đề nghị Bổ nhiệm công chứng viên.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Bổ nhiệm công chứng viên.

- Bổ sung các quy định về bộ phận tạo thành thủ tục thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Tạo thuận lợi, giảm thời gian và chi phí xã hội, thực hiện quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của cơ quan nhà nước.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 12 Luật Công chứng.

- Bổ sung quy định về cách thức thực hiện thủ tục; các quy định về bộ phận tạo thành thủ tục thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Công chứng.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024 - 2025

2. Thủ tục Bổ nhiệm lại công chứng viên (mã TTHC: 1.000100)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người đề nghị Bổ nhiệm lại công chứng viên.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Bổ nhiệm lại công chứng viên.

- Bổ sung các quy định về bộ phận tạo thành thủ tục thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Tạo thuận lợi, giảm thời gian và chi phí xã hội, thực hiện quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của cơ quan nhà nước.

b) Kiến nghị thực thi

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Bổ nhiệm lại công chứng viên; bổ sung các quy định về bộ phận tạo thành thủ tục thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Công chứng.

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 Điều 16 Luật Công chứng.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024 - 2025.

3. Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư (mã TTHC: 1.000688)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người đề nghị Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư; bổ sung các quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Tạo thuận lợi, giảm thời gian và chi phí xã hội, thực hiện quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của cơ quan nhà nước.

b) Kiến nghị thực thi

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Luật sư.

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 17 Luật Luật sư (đã được sửa đổi, bổ sung).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

4. Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư (mã TTHC: 1.000688)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người đề nghị Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư (trường hợp được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư).

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư trường hợp được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Luật sư.

Lý do: Tạo thuận lợi, giảm thời gian và chi phí xã hội, thực hiện quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của cơ quan nhà nước.

b) Kiến nghị thực thi

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư trường hợp được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Luật sư.

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 17 Luật Luật sư (đã được sửa đổi, bổ sung).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

5. Thủ tục Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư (mã TTHC: 1.008624)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Tạo thuận lợi, giảm thời gian và chi phí xã hội, thực hiện quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của cơ quan nhà nước.

b) Kiến nghị thực thi

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Luật sư.

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 17 Luật Luật sư (đã được sửa đổi, bổ sung).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

6. Thủ tục Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khách quan mà thông tin trên Chứng chỉ hành nghề luật sư bị thay đổi (mã TTHC: 1.008628)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người đề nghị Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khách quan mà thông tin trên Chứng chỉ hành nghề luật sư bị thay đổi.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khách quan mà thông tin trên Chứng chỉ hành nghề luật sư bị thay đổi; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử .

Lý do: Tạo thuận lợi, giảm thời gian và chi phí xã hội, thực hiện quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của cơ quan nhà nước.

b) Kiến nghị thực thi

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khách quan mà thông tin trên Chứng chỉ hành nghề luật sư bị thay đổi; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Luật sư.

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 17 Luật Luật sư (đã được sửa đổi, bổ sung).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

7. Nhóm thủ tục Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam không xác định được nơi thường trú hoặc nơi tạm trú), mã TTHC: 2.000467; Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam), mã TTHC 2.001417; Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam không xác định được nơi thường trú hoặc nơi tạm trú, người nước ngoài đã cư trú tại Việt Nam), mã TTHC: 2.000512; Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam), mã TTHC: 2.000505

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện; bổ sung các quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử (bao gồm cả cách thức thực hiện trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID).

- Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp chủ động rà soát, thực hiện việc thông báo đối với trường hợp đủ điều kiện về thời gian đương nhiên xóa án tích cho người dân và thực hiện xác minh để thực hiện việc cập nhật thông tin về tình hình án tích của người bị kết án theo quy định tại khoản 4 Điều 70 của Bộ Luật hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung) khi người dân có yêu cầu.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về thời gian xác minh, cung cấp thông tin thống nhất theo "ngày " để bảo đảm tính phù hợp, thống nhất, khả thi.

- Bổ sung quy định cụ thể về thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo hướng áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 148 Bộ Luật dân sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020), cụ thể: Trường hợp ngày cuối cùng của thời gian giải quyết thủ tục là ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ thì thời hạn kết thúc tại thời điểm kết thúc ngày làm việc tiếp theo ngày nghỉ đó.

- Bổ sung quy định để bảo đảm tính kế thừa các thông tin lý lịch tư pháp của cá nhân tại Phiếu lý lịch tư pháp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam cấp trước đó.

Lý do:

- Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản dưới luật không quy định cụ thể cách thức thực hiện. Tuy nhiên, thông tin được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính là cách thức thực hiện trực tiếp tại Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia. Thực tế, đang thực hiện 3 cách thức: Trực tiếp, trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính

công ích. Đồng thời, hiện Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với bộ Công an, bộ, cơ quan, địa phương có liên quan đang thực hiện thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID cho công dân trên địa bàn Thành phố Hà Nội, tỉnh Thừa Thiên Huế. Do đó, cần sửa đổi, bổ sung quy định về cách thức thực hiện để bảo đảm cơ sở pháp lý khi thực hiện trên thực tế.

- Điều 48 Luật Lý lịch tư pháp quy định về thời gian giải quyết thủ tục là "ngày". Tuy nhiên, thời hạn thực hiện việc tra cứu thông tin lý lịch tư pháp quy định tại các Điều 25, 26, 27 Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp lại quy định là "ngày làm việc". Đồng thời, thời hạn cung cấp thông tin lý lịch tư pháp quy định tại Điều 5, 12, khoản 2 Điều 21, Điều 22, khoản 2 Điều 24, điểm c khoản 1, điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 25 Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp quy định thời hạn phối hợp cung cấp thông tin, phối hợp xác minh là "ngày làm việc". Từ đó phát sinh bất cập, khó khăn là thời hạn xác minh, cung cấp thông tin kéo dài hơn so với thời hạn giải quyết thủ tục quy định tại Luật Lý lịch tư pháp; không thể trả kết quả đúng hạn khi thời gian giải quyết hồ sơ trùng vào ngày nghỉ lễ, tết kéo dài.

- Nhằm bảo đảm đơn giản hóa thủ tục, tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí, thời gian cho người dân trong thực hiện thủ tục.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung quy định về thời gian thành "ngày" tại: Điều 25, Điều 26, Điều 27 Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp; Điều 5, Điều 12, khoản 2 Điều 21, Điều 22, khoản 2 Điều 24, điểm c khoản 1, điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 25 Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện; bổ sung các quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử (bao gồm cả cách thức thực hiện trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID); bổ sung quy định về việc công nhận tính kế thừa các thông tin lý lịch tư pháp của cá nhân tại

Phiếu lý lịch tư pháp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam cấp trước đó; bổ sung quy định cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp chủ động rà soát, thực hiện việc thông báo đối với trường hợp đủ điều kiện về thời gian đương nhiên xóa án tích cho người dân và thực hiện xác minh để thực hiện việc cập nhật thông tin về tình hình án tích của người bị kết án theo quy định tại khoản 4 Điều 70 của Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung) khi người dân có yêu cầu tại Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Chính phủ.

- Lộ trình thực hiện:

+ Năm 2024: Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp.

+ Năm 2024 - 2025: Sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp quy định thời hạn phối hợp cung cấp thông tin, phối hợp xác minh.

8. Nhóm Thủ tục Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người nước ngoài đã cư trú tại Việt Nam hoặc công dân Việt Nam mà không xác định được nơi thường trú hoặc nơi tạm trú (mã TTHC: 2.000448); Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam (mã số TTHC: 2.000448).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện; bổ sung các quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử (bao gồm cả cách thức thực hiện trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID).

- Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp chủ động rà soát, thực hiện việc thông báo đối với trường hợp đủ điều kiện về thời gian đương nhiên xóa án tích cho người dân và thực hiện xác minh để thực hiện việc cập nhật thông tin về tình hình án tích của người bị kết án theo quy định tại khoản 4 Điều 70 của Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung) khi người dân có yêu cầu.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về thời gian xác minh, cung cấp thông tin thống nhất theo "ngày " để bảo đảm tính phù hợp, thống nhất, khả thi.

- Bổ sung quy định cụ thể về thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo hướng áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 148 Bộ Luật dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ

sung năm 2020), cụ thể: Trường hợp ngày cuối cùng của thời gian giải quyết thủ tục là ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ thì thời hạn kết thúc tại thời điểm kết thúc ngày làm việc tiếp theo ngày nghỉ đó.

- Bổ sung quy định để bảo đảm tính kế thừa các thông tin lý lịch tư pháp của cá nhân tại Phiếu lý lịch tư pháp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam cấp trước đó.

- rà soát, sửa đổi, hoặc bãi bỏ các nội dung liên quan đến lý lịch tư pháp tại các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết, hoặc đã đàm phán xong và chờ ký chính thức để hạn chế tối đa việc công dân Việt Nam phải nộp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nước ngoài.

Lý do:

- Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản dưới luật không quy định cụ thể cách thức thực hiện. Tuy nhiên, thông tin được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính là cách thức thực hiện trực tiếp tại Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia. Thực tế, đang thực hiện 3 cách thức: Trực tiếp, trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời, hiện Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với bộ Công an, bộ, cơ quan, địa phương có liên quan đang thực hiện thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID cho công dân trên địa bàn Thành phố Hà Nội, tỉnh Thừa Thiên Huế. Do đó, cần sửa đổi, bổ sung quy định về cách thức thực hiện để bảo đảm cơ sở pháp lý khi thực hiện trên thực tế.

- Điều 48 Luật Lý lịch tư pháp quy định về thời gian giải quyết thủ tục là "ngày". Tuy nhiên, thời hạn thực hiện việc tra cứu thông tin lý lịch tư pháp quy định tại Điều 25, Điều 26, Điều 27 Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp lại quy định là "ngày làm việc". Đồng thời, thời hạn cung cấp thông tin lý lịch tư pháp quy định tại Điều 5, Điều 12, khoản 2 Điều 21, Điều 22, khoản 2 Điều 24, điểm c khoản 1, điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 25 Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp quy định thời hạn phối hợp cung cấp thông tin, phối hợp xác minh là "ngày làm việc". Từ đó phát sinh bất cập, khó khăn là thời hạn xác minh, cung cấp thông tin kéo dài hơn so với thời hạn giải quyết thủ tục quy định tại Luật Lý lịch tư pháp; không thể trả kết quả đúng hạn khi thời gian giải quyết hồ sơ trùng vào ngày nghỉ lễ, tết kéo dài.

- Hiện nay, theo thống kê sơ bộ có 23 điều ước quốc tế có nội dung liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp (cung cấp thông tin, trao đổi thông tin tư pháp) với 23 quốc gia, cụ thể: 17 Điều ước đã được ký kết và đang có hiệu lực thực hiện; 02 Điều ước đã đàm phán, chờ ký chính thức; 02 đã phê chuẩn chưa có hiệu lực; 02 đã ký, hiện chờ phê chuẩn. Theo đó, sẽ phát sinh yêu cầu công dân Việt Nam cung cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nước ngoài. Do đó, cần thiết rà soát, sửa đổi bổ sung theo hướng bãi bỏ các nội dung có liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp, hoặc bổ sung quy định cách thức cung cấp thông tin tư pháp theo hướng trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan nhà nước của Việt Nam với nước ngoài (khi cần), thay cho việc yêu cầu công dân Việt Nam cung cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Để bảo đảm đơn giản hóa thủ tục, tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung quy định về thời gian thành "ngày " tại: Điều 25, Điều 26, Điều 27 Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp; Điều 5, Điều 12, khoản 2 Điều 21, Điều 22, khoản 2 Điều 24, điểm c khoản 1, điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 25 Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện; bổ sung các quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử (bao gồm cả cách thức thực hiện trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID); bổ sung quy định về việc công nhận tính kế thừa các thông tin lý lịch tư pháp của cá nhân tại Phiếu lý lịch tư pháp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam cấp trước đó; bổ sung quy định cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp chủ động rà soát, thực hiện việc thông báo đối với trường hợp đủ điều kiện về thời gian đương nhiên xóa án tích cho người dân và thực hiện xác minh để thực hiện việc cập nhật thông tin về tình hình án tích của người bị kết án theo quy định tại khoản 4 Điều 70 của Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung) khi người dân có yêu cầu tại Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Chính phủ.

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan thống kê, rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung

đổi với các điều ước quốc tế có nội dung liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp (cung cấp thông tin, trao đổi thông tin tư pháp).

- Lộ trình thực hiện:

+ Năm 2024: Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp (do hiện nay Bộ Tư pháp đang tiến hành xây dựng Nghị định).

+ Năm 2024 - 2025: Sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp quy định thời hạn phối hợp cung cấp thông tin, phối hợp xác minh.

+ Năm 2025 - 2026: Hoàn thành việc thống kê, rà soát, sửa đổi, bổ sung đổi với các điều ước quốc tế có nội dung liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp (cung cấp thông tin, trao đổi thông tin tư pháp).

9. Nhóm thủ tục Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (mã TTHC: 1.001842); Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân (mã TTHC: 1.002626)

a) Phương án đơn giản hóa:

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người người Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân.

Lý do: Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Luật Lý lịch tư pháp (đã được sửa đổi, bổ sung): Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội có quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp để phục vụ công tác quản lý nhân sự, hoạt động đăng ký kinh doanh, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã. Do đó, việc đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục để bảo đảm tính phù hợp, đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 12 Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Pháp sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

10. Thủ tục Trở lại quốc tịch Việt Nam ở nước ngoài (mã TTHC: 1.004757)

a) Nội dung đơn giản hóa:

Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Trở lại quốc tịch Việt Nam ở nước ngoài; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Luật Quốc tịch.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

11. Thủ tục Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước (mã TTHC: 2.002036)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước. Theo đó, bổ quy định về thời hạn có giá trị của Phiếu lý lịch tư pháp.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 28 Luật Quốc tịch.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Quốc tịch.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

12. Thủ tục Nhập quốc tịch Việt Nam (mã TTHC: 2.002039)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người xin nhập quốc tịch Việt Nam cư trú ở Việt Nam. Theo đó, bỏ quy định về thời hạn có giá trị của Phiếu lý lịch tư pháp.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Quốc tịch.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 20 Luật Quốc tịch.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Quốc tịch.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

13. Thủ tục Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước (mã TTHC: 2.002038)

a) Phương án đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người xin trở lại quốc tịch Việt Nam (trường hợp Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp). Theo đó, bỏ quy định về thời hạn có giá trị của Phiếu lý lịch tư pháp.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Quốc tịch.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 24 Luật Quốc tịch.

- Sửa đổi, bổ sung về cách thức thực hiện tại Điều 24 Luật Quốc tịch.
- Bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Quốc tịch.
- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

14. Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá (mã TTHC: 1.003915)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người xin cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá. Theo đó, bổ quy định về thời hạn có giá trị của Phiếu lý lịch tư pháp.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Đấu giá tài sản.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 14 Luật Đấu giá tài sản.
- Sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Đấu giá tài sản.
- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

15. Thủ tục Bổ nhiệm Thừa phát lại (mã TTHC: 1.008922)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người xin bổ nhiệm Thừa phát lại.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Bổ nhiệm Thừa phát lại; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thừa phát lại.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thừa phát lại.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Bổ nhiệm Thừa phát lại; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thừa phát lại.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

16. Thủ tục Bổ nhiệm lại Thừa phát lại (mã TTHC: 1.008924)

a) Phương án đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người xin bổ nhiệm lại Thừa phát lại.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Bổ nhiệm lại Thừa phát lại; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thừa phát lại.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 Điều 14 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thừa phát lại.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Bổ nhiệm lại Thừa phát lại; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thừa phát lại.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

17. Thủ tục Xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi (mã TTHC: 2.002349)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người xin xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi.

- Bổ sung quy định cụ thể về các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử (trong đó có cách thức thực hiện) đối với thủ tục hành chính xin xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi tại Luật Nuôi con nuôi.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đầy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 17 Luật Nuôi con nuôi.

- Bổ sung quy định cụ thể về các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử (trong đó có cách thức thực hiện) đối với thủ tục hành chính xin xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi tại Luật Nuôi con nuôi.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

18. Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam (mã TTHC: 1.005133)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người xin cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam (trừ trường hợp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền của cơ quan nước ngoài cấp). Theo đó, bỏ quy định về thời hạn của Phiếu lý lịch tư pháp quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số

19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi..

- Bổ sung quy định cụ thể về các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính xin cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 5, điểm g khoản 1 Điều 31 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi (Trừ trường hợp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền của cơ quan nước ngoài cấp). Theo đó, bỏ quy định về thời hạn của Phiếu lý lịch tư pháp.

- Bổ sung quy định cụ thể về các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính xin cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Nuôi con nuôi.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

19. Thủ tục Sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam (mã TTHC: 1.003236)

a) Phương án đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người xin sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam (trừ trường hợp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền của cơ quan nước ngoài cấp). Theo đó, bỏ quy định về thời hạn của Phiếu lý lịch tư pháp quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện đối với thủ tục hành chính xin sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam (Trừ trường hợp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền của cơ quan nước ngoài cấp); bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đầy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 5, điểm e khoản 1 Điều 31 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện đối với thủ tục hành chính xin sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam (Trừ trường hợp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền của cơ quan nước ngoài cấp); bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

20. Thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi (mã TTHC: 1.004878).

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp (đối với trường hợp công dân Việt Nam thuộc đối tượng do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam giải quyết thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp) khi người dân thực hiện thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi. Đồng thời, bổ quy định về thời hạn có giá trị của Phiếu lý lịch tư pháp quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đầy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến để đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5, điểm g khoản 1 Điều 31 Luật Nuôi con nuôi năm 2010.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dưỡng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Nuôi con nuôi, hoặc Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

21. Thủ tục Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi (mã TTHC: 1.003198)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp (đối với trường hợp công dân Việt Nam thuộc đối tượng do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam giải quyết thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp) khi người dân thực hiện thủ tục Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đầy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến để đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 17 Luật Nuôi con nuôi năm 2010.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Nuôi con nuôi, hoặc Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

22. Thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng (mã TTHC: 1.003976)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp (đối với trường hợp công dân Việt Nam thuộc đối tượng do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam giải quyết thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp) khi người dân thực hiện thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến để đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 31 Luật Nuôi con nuôi năm 2010.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Nuôi con nuôi, hoặc Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

23. Thủ tục Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước (mã TTHC: 2.001263)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp khi người dân thực hiện thủ tục Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến để đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 17 Luật Nuôi con nuôi.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Nuôi con nuôi, hoặc Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

24. Thủ tục Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi (mã TTHC: 1.003160)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp khi người dân thực hiện thủ tục Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Để bảo đảm tính đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến để đơn giản hoá, tiết kiệm chi phí thực hiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 17 Luật Nuôi con nuôi.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Nuôi con nuôi, hoặc Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

25. Thủ tục Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi (mã TTHC: 1.003005)

a) Nội dung đơn giản hóa:

Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

Lý do: Luật Nuôi con nuôi và văn bản hướng dẫn thi hành Luật chưa quy định về cách thức thực hiện thủ tục.

b) Kiến nghị thực thi

Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Nuôi con nuôi, hoặc Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025 - 2026.

26. Thủ tục Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp (mã TTHC: 2.000581)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người đề nghị bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 Luật Giám định tư pháp.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Luật Giám định tư pháp.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

27. Thủ tục Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp cấp tỉnh (mã TTHC: 1.001122)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người đề nghị bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 Luật Giám định tư pháp.

- Bổ sung quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp; bổ sung quy định về bộ phận tạo thành thủ tục hành chính thực hiện theo cách thức điện tử tại Luật Giám định tư pháp.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

VII. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC XÂY DỰNG

1. Thủ tục Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng tại các cơ quan ở trung ương thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng (mã TTHC: 2.001041)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp trong thủ tục hành chính này đối với cá nhân không phải là công chức, viên chức, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an nhân dân, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng.

Lý do: Nhằm đơn giản hóa, cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục mà cá nhân, tổ chức không cần thiết phải nộp khi thực hiện thủ tục; thay vào đó các cơ quan nhà nước chủ động thực hiện query yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp, không yêu cầu cá nhân có liên quan phải nộp Phiếu lý lịch tư pháp.

Trong trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính sẽ yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người đề nghị bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi quy định tại Điều 8 Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 được sửa đổi tại điểm b khoản 4 Điều 1 Luật số 56/2020/QH14.

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ Phiếu lý lịch tư pháp tại Phụ lục Văn bản đề nghị bổ nhiệm, cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng (*Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng*).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024 - 2025.

2. Thủ tục Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương (mã TTHC 2.001116).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp trong thủ tục hành chính này đối với cá nhân không phải là công chức, viên chức, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an nhân dân, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng.

Lý do: Nhằm đơn giản hóa, cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục mà cá nhân, tổ chức không cần thiết phải nộp khi thực hiện thủ tục; thay vào đó các cơ quan nhà nước chủ động thực hiện quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp, không yêu cầu cá nhân có liên quan phải nộp Phiếu lý lịch tư pháp.

Theo quy định tại khoản 3, Điều 8 Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012 và tại điểm b, Khoản 4, Điều 1 Luật 56/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp thành phần hồ sơ ngoài Phiếu lý lịch tư pháp còn có Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú hoặc thủ trưởng đơn vị nơi công tác. Như vậy đối với trường hợp người được bổ nhiệm giám định viên tư pháp đang là công chức, viên chức, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an nhân dân, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng thì theo quy định không cần có phiếu lý lịch tư pháp. Còn đối với đối tượng hành nghề ngoài công lập thì sơ yếu lý lịch do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú xác nhận, còn với đối tượng hành nghề tại các cơ sở công lập do thủ trưởng đơn vị công lập đó xác nhận, do vậy không cần phải có Phiếu lý lịch tư pháp. Trong trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính sẽ yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người đề nghị bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 3, Điều 8 Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012 và tại điểm b, Khoản 4, Điều 1 Luật 56/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp.

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ Phiếu lý lịch tư pháp tại Phụ lục Văn bản đề nghị bổ nhiệm, cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng (*Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng*).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024 - 2025.

VIII. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC Y TẾ

1. Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức thi (mã TTHC: 1.004534)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bỏ “Phiếu Lý lịch tư pháp” trong thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức thi.

Lý do: Tra cứu qua cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp được kết nối, chia sẻ. Trong thời gian cơ sở dữ liệu chưa được kết nối, chia sẻ, cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề dược có văn bản đề nghị cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cung cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 24 Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024 – 2025.

2. Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ (mã TTHC: 1.004616)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bỏ “Phiếu Lý lịch tư pháp” trong thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược

bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ.

Lý do: Tra cứu qua cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp được kết nối, chia sẻ. Trong thời gian cơ sở dữ liệu chưa được kết nối, chia sẻ, cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề được có văn bản đề nghị cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cung cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 24 Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

IX. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

A. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG

1. Thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của tổ chức tài chính vi mô (mã TTHC: 1.001762).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện TTHC.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm d khoản 1 Điều 9 Thông tư số 03/2018/TT-NHNN ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính vi mô.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

2. Thủ tục đề nghị mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp giữa các thành viên góp vốn hiện tại và thành viên góp vốn mới (bên mua, bên nhận chuyển nhượng) của tổ chức tài chính vi mô là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên (mã TTHC: 1.000763).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm đ khoản 1 Điều 11 Thông tư số 10/2018/TT-NHNN ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi của tổ chức tài chính vi mô.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

3. Thủ tục chấp thuận nguyên tắc tổ chức lại quỹ tín dụng nhân dân (mã TTHC: 1.003085).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm e khoản 1 Điều 11 Thông tư số 23/2018/TT-NHNN ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tổ chức lại, thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của quỹ tín dụng nhân dân.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

4. Thủ tục cấp giấy phép thành lập và hoạt động quỹ tín dụng nhân dân (mã TTHC: 2.000055).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm d khoản 5 Điều 11 Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về quỹ tín dụng nhân dân.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

5. Thủ tục cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng hợp tác xã (mã TTHC: 2.001370).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm b khoản 4 Điều 9 Thông tư số 31/2012/TT-NHNN ngày 26 tháng 11 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về ngân hàng hợp tác xã.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

6. Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài (mã TTHC: 2.000835).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 4 Điều 17 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

7. Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng (mã TTHC: 2.000827).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 7 Điều 18 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

8. Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại cổ phần (mã TTHC: 2.001246).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 15 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

9. Thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của tổ chức tín dụng (mã TTHC: 2.001316).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp số 2 bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 6 Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

10. Thủ tục cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn (mã TTHC: 2.000438).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện TTHC.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 7 Điều 1 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22 tháng 6 năm 2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

11. Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài (mã TTHC: 2.001242).

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 14 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

12. Thủ tục chấp thuận dự kiến nhân sự bổ nhiệm Tổng Giám đốc (Giám đốc) của chi nhánh ngân hàng nước ngoài (mã TTHC: 1.003151).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 6 Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

13. Thủ tục chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến của Ngân hàng Hợp tác xã (mã TTHC: 1.001644).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 4 Điều 11 Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12 tháng 03 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã và Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

14. Thủ tục chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến của quỹ tín dụng nhân dân (mã TTHC: 1.001559).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 4 Điều 11 Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12 tháng 03 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã và Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

15. Thủ tục cấp Giấy phép đối với tổ chức tài chính vi mô là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (mã TTHC: 1.001815).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm d khoản 1 Điều 9 Thông tư số 03/2018/TT-NHNN ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính vi mô.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

16. Thủ tục cấp Giấy phép đối với tổ chức tài chính vi mô là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên (mã TTHC: 1.001796).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm đ khoản 1 Điều 11 Thông tư số 03/2018/TT-NHNN ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính vi mô.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

17. Thủ tục cấp Giấy phép đối với trường hợp chuyển đổi chương trình, dự án tài chính vi mô (mã TTHC: 1.001773).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp số 2 bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm d khoản 1 Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 11 Thông tư số 03/2018/TT-NHNN ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính vi mô.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

18. Thủ tục cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần (mã TTHC: 2.000487).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 14 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22 tháng 6 năm 2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-

NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

B. LĨNH VỰC THÔNG TIN TÍN DỤNG

Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng của Công ty thông tin tín dụng (mã TTHC: 2.000290):

- Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Kiến nghị thực thi

+ Sửa đổi điểm e khoản 1 Điều 11 Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.

+ Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cá nhân có thể tra cứu được thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

X. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA, CẢI CÁCH QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

1. Thủ tục Cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (mã TTHC: 2.000492)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bỏ thành phần hồ sơ “Lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (đối với cá nhân) được hợp pháp hóa lãnh sự”.

Lý do: Theo quy định tại Điều 41, Điều 42 Luật Lý lịch tư pháp thì nội dung của Phiếu lý lịch tư pháp bao gồm thông tin về nhân thân, tình trạng án tích. Theo Đề án 06, các thông tin về nhân thân của cá nhân thực hiện thủ tục có thể được tra cứu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua các trường thông tin mà cá nhân

đã cung cấp tại Đơn đề nghị. Do vậy, cắt giảm thành phần hồ sơ này để giảm thời gian thực hiện thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm b và điểm d khoản 2, Điều 8 Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

2. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (mã TTHC: 1.006412)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bỏ thành phần hồ sơ “Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) của người dự kiến được bổ nhiệm là người đứng đầu chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền của nước đặt cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam cấp và được hợp pháp hóa lãnh sự. Nếu người dự kiến được bổ nhiệm đã cư trú tại Việt Nam trên 06 tháng thì cần có Lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp”.

Lý do: Theo quy định tại Điều 41, Điều 42 Luật Lý lịch tư pháp thì nội dung của Phiếu lý lịch tư pháp bao gồm thông tin về nhân thân, tình trạng án tích. Theo Đề án 06, các thông tin về nhân thân của cá nhân thực hiện Thủ tục có thể được tra cứu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua các trường thông tin mà cá nhân đã cung cấp tại Đơn đề nghị. Do vậy, cắt giảm thành phần hồ sơ này để giảm thời gian thực hiện thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm d, khoản 1, Điều 12 Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

XI. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA, CẢI CÁCH QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

A. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI

1. Thủ tục Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (mã TTHC: 2.000291)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của các sáng lập viên. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho các sáng lập viên, hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 5 Điều 15 Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

2. Thủ tục Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (mã TTHC: 2.000355)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của các sáng lập viên. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho các sáng lập viên, hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 2 Điều 46 Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

B. LĨNH VỰC TRẺ EM

Thủ tục Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em (mã TTHC: 1.004941)

- Nội dung đơn giản hóa

Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em đề hoàn thiện hồ sơ; hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Kiến nghị thực thi

+ Sửa đổi Điều 41 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

+ Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

C. LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC

Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (mã TTHC: 2.002027)

- Nội dung đơn giản hóa

Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp để hoàn thiện hồ sơ; hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Kiến nghị thực thi

+ Sửa đổi khoản 2 Điều 7 Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

+ Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

D. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – VIỆC LÀM

1. Thủ tục Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động (mã TTHC: 1.000464)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của của người Việt Nam đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân để hoàn thiện hồ sơ; hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 3 Điều 24 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

c) Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

2. Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động (mã TTHC: 1.000479)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của của người Việt Nam đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân để hoàn thiện hồ sơ; hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 3 Điều 24 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

3. Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động (mã TTHC: 1.000448)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của của người Việt Nam đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân để hoàn thiện hồ sơ; hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 3 Điều 24 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

4. Thủ tục Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm đối với trường hợp doanh nghiệp đề nghị gia hạn giấy phép đồng thời thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp (mã TTHC: 1.001823)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của của người Việt Nam đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân để hoàn thiện hồ sơ; hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 5 Điều 17 Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

5. Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm đối với trường hợp doanh nghiệp đề nghị gia hạn giấy phép đồng thời thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp (mã TTHC: 1.001853)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của của người Việt Nam đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân để hoàn thiện hồ sơ; hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 5 Điều 17 Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

6. Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm (mã TTHC: 1.001865)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của của người Việt Nam đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu

lý lịch tư pháp cho cá nhân để hoàn thiện hồ sơ; hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 5 Điều 17 Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

E. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

1. Thủ tục Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (mã TTHC: 1.010940)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của của người Việt Nam đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân để hoàn thiện hồ sơ; hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 1 Điều 17 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

2. Thủ tục Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (mã TTHC: 1.010938)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp được cấp không quá 3 tháng tại thời điểm nộp hồ sơ của từng nhân viên là công dân Việt Nam. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân để hoàn thiện hồ sơ; hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm d khoản 1 Điều 17 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

3. Thủ tục Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (mã TTHC: 1.010939)

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của tổ chức cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân để hoàn thiện hồ sơ; hoặc cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Lý do: Tiết kiệm thời gian chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Lộ trình thực hiện: Phù hợp với lộ trình cơ quan nhà nước thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

XII. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA, CẢI CÁCH QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC CÔNG AN

Nhóm thủ tục hành chính:

(1) Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (thực hiện tại cấp Trung ương), (mã TTHC 1.003204).

(2) Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (thực hiện tại cấp tỉnh), (mã TTHC 2.001478).

(3) Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (thực hiện tại cấp huyện), (mã TTHC 2.000569).

(4) Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (thực hiện tại cấp xã), (mã TTHC 3.000243).

(5) Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (thực hiện tại cấp trung ương), (mã TTHC1.003176).

(6) Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (thực hiện tại cấp tỉnh), (mã TTHC 2.001402).

(7) Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (thực hiện tại cấp huyện), (mã TTHC 2.000556).

(8) Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (thực hiện tại cấp xã), (mã TTHC 3.000244).

- Phương án đơn giản hóa:

Bãi bỏ yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của công dân Việt Nam theo hướng cơ quan nhà nước nghiên cứu, khai thác dữ liệu lý lịch tư pháp trong quá trình quản lý hồ sơ hoặc cá nhân xuất trình thông tin lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

- Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024 - 2025.

XIII. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA, CẢI CÁCH QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG

1. Thủ tục Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công là thương binh chưa được hưởng chế độ ưu đãi do gửi sổ đi B (mã TTHC: 1.011381)

a) Nội dung đơn giản hóa:

Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp. Trường hợp cần thiết cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp; hoặc cho cá nhân xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

Lý do: Tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi quy định tại điểm a khoản 4 Điều 119 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

2. Thủ tục Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công đang tại ngũ, công tác (mã TTHC: 1.011397)

a) Nội dung đơn giản hóa:

Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp. Trường hợp cần thiết cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp; hoặc cho cá nhân xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

Lý do: Tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo thuận lợi cho cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi quy định tại điểm b khoản 1 Điều 119 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

XIV. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA, CẢI CÁCH QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

1. Thủ tục Cấp mới thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng dài hạn của Cục Hàng không Việt Nam, Cảng vụ hàng không (mã TTHC: 1.003373)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp. Trường hợp cần thiết cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Trường hợp cá nhân đã có Phiếu lý lịch tư pháp thì đơn vị quản lý cá nhân đó chịu trách nhiệm xác nhận tại Mẫu tờ khai.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi bổ sung Phụ lục VIII (Mẫu tờ khai Cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng dài hạn) kèm theo Thông tư số 13/2019/TT-BGTVT ngày 29/3/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam (đã được sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 42/2023/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải) theo hướng: “đơn vị đã kiểm tra án tích tại cơ quan tư pháp, ông (bà) không có án tích (Phiếu lý lịch tư pháp số ... ngày ... tháng ... năm ... do Sở Tư pháp ... cấp);” tại mục 22.2 Tờ khai; bãi bỏ trường thông tin “Mục 22.2 chỉ áp dụng đối với các đối tượng quy định tại điểm a, b và c khoản 1 Điều 14 của Thông tư này khi đề nghị cấp mới hoặc khi đề nghị cấp lại do thay đổi vị trí công tác khác cơ quan, đơn vị”

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024 - 2025.

2. Thủ tục Cấp lại thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng dài hạn của Cục Hàng không Việt Nam, Cảng vụ hàng không (mã TTHC: 1.003364)

a) Nội dung đơn giản hóa

Bãi bỏ quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp. Trường hợp cần thiết cơ quan giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp; hoặc cho cá nhân xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi bổ sung Phụ lục VIII (Mẫu tờ khai Cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng dài hạn) kèm theo Thông tư số 13/2019/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải (đã được sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 42/2023/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải) theo hướng như sau: bãi bỏ trường thông tin “đơn vị đã kiểm tra án tích tại cơ quan tư pháp, ông (bà) không có án tích (Phiếu lý lịch tư pháp số ... ngày ... tháng ... năm ... do Sở Tư pháp ... cấp);” tại mục 22.2 Tờ khai; bãi bỏ trường thông tin “Mục 22.2 chỉ áp dụng đối với các đối tượng quy định tại điểm a, b và c khoản 1 Điều 14 của Thông tư này khi đề nghị cấp mới hoặc khi đề nghị cấp lại do thay đổi vị trí công tác khác cơ quan, đơn vị”.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024 - 2025.